

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HS-ST
Ngày: 28-6-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thu H**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị L; ông Nguyễn Văn Đ

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị M - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đtham gia phiên tòa: Ông Nông Quang Ch - Kiểm sát viên

Ngày 24 đến 28 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý Văn A**; tên gọi khác: không; sinh năm 1995; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 12, xã EaKhal, huyện EaHleo, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Tày, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam, con ông Lý Văn Nguyên, sinh năm 1960 và Hoàng Thị Máy, sinh năm 1963; có vợ: La Thị Duyên, sinh năm: 1995 và 01 con sinh năm 2015; Tiền án; tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 01/01/2021 đến nay.

2. Họ và tên: **Lê Văn B**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1998; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 7, xã A Liều, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lê Văn Sơn (đã chết); con bà Lê Thị Huệ, sinh năm 1979; tiền án; tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 01/01/2021 đến nay.

Người bị hại: Phòng tài chính -Kế hoạch thành phố Đ; Địa chỉ: khu phố Phú T, phường Tân Ph, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Duy S, sinh năm: 1974

Chức vụ: Trưởng phòng tài chính-Kế Hoạch thành phố Đ

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Phương C, sinh năm 1971; Địa chỉ nơi cư trú: phường Tân P, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Chức vụ: Phó Phòng tài chính -Kế hoạch thành phố Đồng Xoài, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/12/2020, Lý Văn **A** một mình vào Chi cục Thống kê thành phố **Đ** lấy trộm 01 bình ga, 01 bếp ga, 01 cái bàn inox và 22 ghế nhựa. Ngoài ra còn phát hiện trong một phòng ở phía sau Chi cục Thống kê thành phố **Đ** có đề 04 chiếc xe mô tô nhưng không có người trông coi. Đến khoảng 02 giờ ngày 29/12/2020, **A** rủ Lê Văn **B** đến Chi cục Thống kê thành phố **Đ** trộm cắp xe máy thì **B** đồng ý. **A** và **B** trèo qua hàng rào từ phía sau Chi cục Thống kê thành phố **Đ** vào bên trong rồi cùng nhau lấy trộm được 01 xe mô tô Sirius màu trắng biển số 93M1 – 173.23. Cả hai cùng nhau đẩy chiếc xe mô tô ra đến bờ rào phía sau Chi cục Thống kê, nhưng do xe nặng nên không đưa được chiếc xe ra bên ngoài nên đã để lại chiếc xe tại đây rồi bỏ đi. Khoảng 07 giờ ngày 30/12/2020, **A** một mình quay lại Chi cục Thống kê thành phố Đồng Xoài, dùng khóa, cờ lê có sẵn trong cốp xe Sirius tháo 02 bánh của xe Sirius nhưng vẫn không đưa được chiếc xe ra bên ngoài qua hàng rào phía sau Chi cục Thống kê thành phố **Đ** nên **A** bỏ lại xe và bỏ đi. Đến khoảng 16 giờ ngày 30/12/2020, **A** rủ Chiêm (không rõ nhân thân lai lịch) đi lấy trộm chiếc xe mô tô Sirius biển số 93M1 – 173.23 tại Chi cục Thống kê thành phố **Đ** thì Chiêm đồng ý và điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở **A** đến phía sau hàng rào tại Chi cục Thống kê thành phố Đồng Xoài. **A** và Chiêm leo qua hàng rào và đưa được chiếc xe mô tô Sirius biển số 93M1 – 173.23 ra bên ngoài. Do sợ bị phát hiện nên Chiêm bỏ đi trước, **A** ở lại lắp lại 02 bánh vào xe 93M1 – 173.23 rồi nổ máy xe chạy đi. Sau đó **A** tháo biển số 93M1 – 173.23 và lắp biển số 93C1 – 158.16 vào chiếc xe vừa trộm cắp được làm phương tiện đi lại. Đến ngày 01/01/2021, khi **A** đang điều khiển chiếc xe mô tô trên tại khu phố Xuân Đồng, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài thì bị Công an thành phố Đồng Xoài kiểm tra hành chính, tại đây **A** khai nhận hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài tiến hành bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với **A** (29-30; 73-74).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố **Đ** tiến hành bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Văn **B** (44).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 106/KL-HĐĐGTS ngày 20/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự tỉnh Bình Phước kết luận: 01 xe mô tô Yamaha biển số 93M1 – 173.23, đã qua sử dụng, còn hoạt động bình thường trị giá 4.000.000 đồng (bút lục 62-63).

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 27/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố **Đ** đã truy tố bị cáo Lý Văn **A** và Lê Văn **B** về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn **A** mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

-Áp dụng thêm điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn **B** mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Hình phạt bổ sung không áp dụng đối với các bị cáo; Trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét; Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy các công cụ dùng vào việc phạm tội được liệt kê trong biên bản giao nhận vật chứng số 0001885 ngày 28/4/2021.

Tại phiên tòa Lý Văn **A** và Lê Văn **B** thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa Lý Văn **A** khai nhận, khoảng từ ngày 17 đến 28/12/2020 (bị cáo không nhớ chính xác ngày) một mình vào trong trụ sở cơ quan Phòng tài chính-Kế hoạch thành phố **D** (chung khu với trụ sở của Chi cục thống kê thành phố **D**) lấy trộm 01 bình ga, 01 bếp ga, 01 bàn inox và 22 cái ghế nhựa. Ngày 29/12/2020 **A** rủ Lê Văn **B** vào Phòng tài chính-Kế hoạch thành phố **D** lấy trộm 01 xe mô tô Sirius màu trắng biển số 93M1-173.23, cả hai cùng đẩy xe ra tường rào phía sau cơ quan để đưa ra ngoài nhưng do xe nặng quá không đưa ra ngoài được nên cả hai bỏ xe lại. Khoảng 07 giờ ngày 30/12/2020 **A** một mình quay lại chỗ để xe, dùng khóa cò lê trong cốp xe tháo 02 bánh xe Sirius ra nhưng vẫn không đưa được chiếc xe ra bên ngoài tường rào nên **A** bỏ về.

Đến 16 giờ ngày 30/12/2020 **A** rủ Ch (không rõ nhân thân lai lịch) đến lấy trộm chiếc xe trên, Ch dùng xe mô tô của mình chờ **A** tới, cả hai đưa được chiếc xe ra bên ngoài tường rào, sau đó Ch bỏ đi, **A** một mình lắp lại 02 bánh xe lại rồi nổ máy chạy về. Sau khi về **A** tháo BS 93M1-173.23 ra gắn BS 93C1-158.16 vào sử dụng làm phương tiện đi lại. Ngày 01/01/2021 **A** điều khiển xe mô tô đi bị Công an thành phố Đồng Xoài kiểm tra hành chính phát hiện xe do trộm cắp được nên thu giữ.

[3] Bị cáo Lê Văn **B** xác nhận lời khai của bị cáo **A** là đúng, ngày 29/12/2020 **B** được **A** rủ vào cơ quan Phòng tài chính-Kế hoạch thành phố **D** cùng lấy trộm xe mô tô Sirius màu trắng BS 93M1-173.23, sau khi hai bị cáo đẩy xe ra đến tường rào thì không đưa xe ra bên ngoài được nên bỏ xe lại, ngày hôm sau **A** đến lấy xe như thế nào

thì **B** không biết, không cùng **A** tham gia chiếm đoạt tài sản lần nào nữa và cũng không hưởng lợi gì từ **A**.

[4] Đối chiếu lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, vật chứng vụ án; phù hợp với thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của Lý Văn **A**, Lê Văn **B** chiếm đoạt của Phòng tài chính-Kế hoạch thành phố **Đ** 01 xe mô Sirius màu trắng BS 93M1-173.23 có giá trị 4.000.000đồng (*Bốn triệu đồng*) là phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[5] Ngoài ra, Lý Văn **A** còn thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 bình ga, 01 bếp ga, 01 bàn inox và 22 cái ghế nhựa của Phòng tài chính-Kế hoạch thành phố **Đ**, tuy nhiên do số tài sản này đã cũ, không thu hồi được, không có cơ sở định giá và bị hại không yêu cầu về bồi thường, vì vậy không xác định được giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt lần này.

[6] Xét các bị cáo đều là người có đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài mà bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện. Bị cáo Lý Văn **A** là người khởi xướng, rủ rê bị cáo **B** và là người trực tiếp chiếm đoạt tài sản, lần thứ nhất không lấy được xe ra ngoài thì không có ý định từ bỏ mà bằng mọi cách quay lại lần 2, lần 3 để chiếm đoạt bằng được tài sản này. Vì vậy, bị cáo **A** phải chịu tình tiết tăng nặng “*cố tình thực hiện tội phạm đến cùng*” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo **B** biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng không ngăn cản bị cáo **A** mà còn tiếp tay cho **A** cùng nhau lấy xe mô tô BS 93M1-173.23, mặc dù khi đó chưa đưa được tài sản ra ngoài tường rào nhưng đây là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo nên bị cáo **B** vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đồng phạm với bị cáo **A**, nhưng được xem xét áp dụng tình tiết phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 của Bộ luật hình sự.

Hành vi các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện; bị cáo **A** là người dân tộc thiểu số; bị cáo **B** phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

Đối với người tên Ch cùng bị cáo **A** khiêng xe ra ngoài tường rào cho **A** chiếm đoạt, hiện cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Xoài tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[7] Vật chứng vụ án: 01 túi xách bằng vải màu xám có kích thước 28x35cm, bên trong có: 01 dao thái lan dài 23cm, cán bằng gỗ màu nâu; 01 dao thái lan dài 22cm cán bằng nhựa màu vàng; 03 chìa khóa hai đầu bằng kim loại gồm: 01 chìa khóa loại 12-12 dài 17cm; 01 chìa khóa loại 10-14 dài 14cm; 01 chìa khóa 14-17 dài 14cm; 01 mỏ lết loại 300mm; 01 mỏ lết loại 200mm; 02 tua vít dài 13cm cán bằng nhựa màu đen; 01 tua vít dài 12cm, cán kim loại màu đỏ; 01 khóa lục giác bằng kim loại hình chữ “L” có kích thước 18+4cm; 02 kéo kim loại có tay cầm màu đen dài 20cm và 24 cm; 01 kéo kim loại có tay cầm màu đỏ dài 21cm; 01 kéo kim loại có tay cầm màu tím dài 16cm; 01 kìm bằng kim loại dài 20,5cm, cán bọc nhựa màu đen; 01 ống tuýp sắt dài 7cm hai đầu có hình lục giác. Đây là những công cụ do bị cáo **A** dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Trách nhiệm dân sự:

Phòng tài chính-Kế hoạch thành phố **D** đã nhận lại 01 xe mô tô hiệu Sirius màu trắng BS 93M1-173.23 và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố **D** phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Lý Văn **A** và Lê Văn **B** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

-Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017:

Xử phạt: Lý Văn **A** **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2021.

-Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017:

Xử phạt: Lê Văn **B** **05** (năm) tháng **27** (hai mươi bảy) ngày tù. Do thời hạn phạt tù bằng thời hạn tạm giam trước (từ ngày 01/01/2021 đến 28/06/2021) nên trả tự do cho bị cáo **B** tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ về hành vi phạm tội khác.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. *Vật chứng vụ án:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách bằng vải màu xám có kích thước 28x35cm, bên trong có: 01 dao thái lan dài 23cm, cán bằng gỗ màu nâu; 01 dao thái lan dài 22cm cán bằng nhựa màu vàng; 03 chìa khóa hai đầu bằng kim loại gồm: 01 chìa khóa loại 12-12

dài 17cm; 01 chìa khóa loại 10-14 dài 14cm; 01 chìa khóa 14-17 dài 14cm; 01 mỏ lết loại 300mm; 01 mỏ lết loại 200mm; 02 tua vít dài 13cm cán bằng nhựa màu đen; 01 tua vít dài 12cm, cán kim loại màu đỏ; 01 khóa lục giác bằng kim loại hình chữ “L” có kích thước 18+4cm; 02 kéo kim loại có tay cầm màu đen dài 20cm và 24 cm; 01 kéo kim loại có tay cầm màu đỏ dài 21cm; 01 kéo kim loại có tay cầm màu tím dài 16cm; 01 kìm bằng kim loại dài 20,5cm, cán bọc nhựa màu đen; 01 ống tuýp sắt dài 7cm hai đầu có hình lục giác (Theo biên bản giao vật chứng số 0001885 ngày 28/4/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đồng Xoài).

4. **Án phí sơ thẩm:** Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. **Quyền kháng cáo:** Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa